

XÂY DỰNG CÁC MÔ HÌNH VẬN ĐỘNG PHỤ NỮ DÂN TỘC THIỂU SỐ

Trần Ngọc Chi
Chủ tịch Hội LHPN tỉnh Gia Lai

Kính thưa Đoàn chủ tịch!
Kính thưa quý vị đại biểu!

Thay mặt hội viên, phụ nữ tỉnh Gia Lai, xin gửi đến quý vị đại biểu lời chúc sức khỏe, hạnh phúc và thành đạt. Chúc Đại hội thành công tốt đẹp.

Được sự cho phép của Đoàn chủ tịch, Hội LHPN tỉnh Gia Lai xin trình bày với Đại hội tham luận về “*Xây dựng các mô hình vận động phụ nữ dân tộc thiểu số tham gia tổ chức Hội gắn với thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội và giữ gìn an ninh chính trị ở địa phương*”.

Kính thưa Đại hội!

Gia Lai là một tỉnh miền núi Bắc Tây Nguyên với diện tích 15.945 km², dân số 1,28 triệu người, gồm 34 dân tộc anh em, trong đó dân tộc thiểu số chiếm 44,5%. Toàn tỉnh có 17 huyện, thị, thành, phố; 222 xã, phường, thị trấn với 68 xã vùng III; 7 xã biên giới của 3 huyện với đường biên giới dài 90 km.

Kinh tế của tỉnh những năm qua tiếp tục tăng trưởng khá; văn hóa - xã hội có nhiều tiến bộ; các chính sách an sinh xã hội được triển khai tích cực và có hiệu quả, chất lượng giáo dục có nhiều chuyển biến, công tác CSSK nhân dân được quan tâm, đời sống nhân dân và chị em phụ nữ được cải thiện, tình hình an ninh quốc phòng, trật tự an toàn xã hội cơ bản được giữ vững; khối đại đoàn kết toàn dân tộc được tăng cường, củng cố. Bên cạnh đó, công tác vận động quần chúng và phong trào phụ nữ còn nhiều khó khăn, trình độ nhận thức của phụ nữ các dân tộc còn hạn chế; an ninh chính trị, an ninh nông thôn từng lúc có những diễn biến phức tạp, ảnh hưởng không nhỏ đến đời sống nhân dân.

Kính thưa các quý vị đại biểu!

Sau sự kiện chính trị năm 2001, các cấp Hội tỉnh Gia Lai đã chú trọng đổi mới nội dung, hình thức hoạt động theo hướng tập trung xây dựng các mô hình hoạt động phù hợp, thiết thực với nhu cầu của phụ nữ các dân tộc gắn với nhiệm vụ phát triển KTXH và giữ gìn an ninh chính trị ở địa phương. Hai mô hình Hội LHPN tỉnh đã triển khai là mô hình kết nghĩa giữa các chi hội phụ nữ người Kinh và chi hội phụ nữ dân tộc thiểu số và mô hình “Làng phụ nữ kiều mẫu”.

Trong mô hình kết nghĩa, các cơ sở chủ động lựa chọn các điểm kết nghĩa phù hợp trong phạm vi một xã, giữa chi hội phụ nữ người Kinh hoạt động tốt, hội viên tích cực tham gia sinh hoạt Hội, phát triển kinh tế gia đình tốt và một chi hội dân tộc thiểu số hoạt động còn hạn chế, nhiều HVPN dân tộc, có nhiều khó khăn. Cán bộ 2 chi hội gặp gỡ, bàn bạc, thống nhất nội dung kết nghĩa cụ thể, phù hợp với điều kiện thực tế của các chi hội; trên cơ sở đó, từng chi hội tổ chức sinh hoạt hội viên thảo luận, thông qua nội dung kết nghĩa và báo cáo cấp ủy, chính quyền thôn. Buổi lễ kết nghĩa chính thức giữa các chi hội được Hội PN xã tổ chức. Hai tháng một lần, các chi hội kết nghĩa tổ chức sinh hoạt chung.

Thông qua mô hình kết nghĩa, cán bộ chi hội Kinh giúp cán bộ chi hội dân tộc cách tổ chức sinh hoạt Hội, tổ chức các hoạt động tuyên truyền, vận động HVPN; vận động HVPN 2 chi hội kết nghĩa giúp nhau tham gia sinh hoạt Hội; hướng dẫn nhau cách thức tổ chức sắp xếp gia đình; giúp nhau kiến thức, kinh nghiệm làm ăn, phát triển kinh tế gia đình; vận động, hướng dẫn thành lập tổ xoay vòng vốn; vận động các gia đình có điều kiện giúp đỡ chị em khó khăn dây tiêu cắt từ vườn nhà, cây cà phê giống tự uơm, giống heo, gà...

Điển hình như chi hội làng Đút – xã Ia Lâu, huyện Chư Prông là một chi hội phần lớn là phụ nữ dân tộc thiểu số, quanh năm thiếu đói phải nhờ vào sự cứu trợ của Nhà nước; phong trào phụ nữ và chất lượng hoạt động của tổ chức Hội yếu. Từ năm 2002, thông qua mô hình kết nghĩa, chi hội thôn Phó Hiến đã giúp chi hội làng Đút kinh nghiệm công tác Hội, kinh nghiệm lao động sản xuất, giúp đỡ giống, vốn từ nguồn vận động của các gia đình hội viên có điều kiện... Cùng với các nguồn hỗ trợ đầu tư khác của địa phương, đến nay, các gia đình làng Đút đã học tập, chuyển từ chuyên trồng cây lúa, bắp địa phương sang trồng giống lúa cạn và bắp lai, quy hoạch vườn nhà để trồng điều, nhiều hộ gia đình đã có thu nhập từ 15 - 20 triệu đồng/năm, không còn hộ đói trong mùa giáp hạt; hoạt động của chi hội từ yếu đã trở thành khá của xã Ia Lâu.

Trong kết nghĩa giữa các hộ gia đình có gia đình chị Đào Thị Hà kết nghĩa với gia đình chị Rơ Lan Thủy ở làng Ghè, xã Ia Dok, huyện Đức Cơ là một điển hình tiêu biểu. Chị Hà đã giúp chị Thủy cách tổ chức, sắp xếp cuộc sống gia đình; cách tính toán, tiết kiệm trong chi tiêu; hướng dẫn cách trồng, chăm sóc cà phê, điều, cao su, tiểu điền; giúp ngày công lao động và cây giống. Từ sự giúp đỡ của gia đình chị Hà và được sự hỗ trợ của địa phương, người thân và từ nỗ lực của gia đình, đến nay gia đình chị Thủy đã thoát khỏi khó khăn, hiện đã có 3 ha cao su tiểu điền, 2 ha điều, 700 cây cà phê với thu nhập bình quân hàng năm từ 70 - 100 triệu đồng. Vừa qua, gia đình chị Hà đã tặng gia đình chị Thủy 10 triệu đồng khi xây nhà mới.

Hiện nay 17/17 huyện, thị, thành Hội đã có mô hình kết nghĩa, nâng tổng số điểm kết nghĩa trong tỉnh lên 296 điểm và 93 cặp gia đình kết nghĩa. Thông qua mô hình kết nghĩa, các hoạt động hỗ trợ, hướng dẫn, giúp đỡ lẫn nhau và hoạt động nhân đạo từ thiện được đẩy mạnh; hội viên phụ nữ là đồng bào dân tộc thiểu số tại các điểm kết nghĩa biết cách tổ chức sản xuất, vượt qua đói nghèo, động viên con em học tập...; qua đó, khối đại đoàn kết dân tộc được giữ vững, tình hình an ninh chính trị, an ninh nông thôn trên địa bàn ổn định.

Kính thưa Đại hội!

Phụ nữ dân tộc thiểu số tỉnh Gia Lai chiếm 45% dân số, có vai trò quan trọng trong sản xuất, trong gia đình và cộng đồng; trong đó phụ nữ dân tộc Jrai và Banar càng giữ vị trí quan trọng. Mặt khác, xuất phát từ thực tế là vấn đề môi trường, chất lượng sống của phụ nữ còn thấp, hệ thống chính trị cơ sở tại thôn, làng còn khó khăn; tình hình an ninh chính trị, an ninh các vùng dân tộc còn tiềm ẩn nhiều yếu tố bất ổn; do vậy, Hội LHPN tỉnh đã xây dựng mô hình “*Làng phụ nữ kiểu mẫu*” nhằm phát huy vai trò của phụ nữ trong đời sống xã hội ở từng thôn/làng theo yêu cầu mới, góp phần xây dựng tổ chức Hội vững mạnh từ cơ sở.

Đề án thí điểm “Làng phụ nữ kiểu mẫu” giai đoạn 2007 - 2011 được Hội LHPN tỉnh xây dựng với những tiêu chí cụ thể; tổ chức xin ý kiến các sở, ban, ngành, các đồng chí lão thành cách mạng của tỉnh và trình Tỉnh ủy, UBND tỉnh phê duyệt. Ban Chỉ đạo và Tổ công tác thực hiện Đề án “Làng phụ nữ kiểu mẫu” được thành lập và triển khai thực hiện điểm tại làng Klũ - xã Ia Đăng - huyện Chư Prông.

Thực hiện Đề án, các cấp Hội đã tập trung chỉ đạo, triển khai các hoạt động: Vận động phụ nữ tham gia phát triển kinh tế, phấn đấu không còn hộ đói, giảm hộ nghèo, tăng hộ giàu; Vận động phụ nữ thực hiện “3 không và 4 có” trong lĩnh vực văn hóa - xã hội; Vận động nhân dân và phụ nữ tham gia bảo vệ an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội; Xây dựng tổ chức Hội vững mạnh. Hội LHPN trực tiếp đứng ra huy động các nguồn lực để thực hiện các tiêu chí “Làng phụ nữ kiểu mẫu”.

Cụ thể, Hội LHPN tỉnh ký kết và thực hiện chương trình phối hợp triển khai đề án với các Sở, Ban, ngành chức năng. Thông qua các chương trình này, Sở Nông nghiệp & PTNT hàng năm mở từ 01- 02 lớp về khuyến nông, khuyến lâm cho xã; hỗ trợ tài liệu hướng dẫn kỹ thuật sản xuất, chăn nuôi, chuyển đổi cây trồng vật nuôi, xây dựng các mô hình làm kinh tế, cách chăm sóc và phòng bệnh cho gia súc, gia cầm... Sở Tài nguyên và Môi trường chỉ đạo Phòng TNMT cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất sản xuất, đất ở cho nhân dân; hàng năm phối hợp mở từ 1 - 2 lớp tuyên truyền kiến thức VSMT, hướng dẫn nhân dân và phụ nữ làm chuồng nuôi gia súc, gia cầm xa nhà, ăn chín, uống sôi. Sở KH và CN tổ chức chiếu phim khoa học, trang bị kiến thức, kỹ thuật chế biến và bảo quản nông sản, xây dựng thương hiệu sản phẩm... Điện lực Gia Lai phục vụ điện thấp sáng cho sinh hoạt và sản xuất. Ngân hàng CSXH và Ngân hàng NNPT&NT ưu tiên các nguồn vốn cho nhân dân và HVPN nghèo phát triển kinh tế gia đình. Sở GD và ĐT hàng năm mở các lớp bồi túc văn hoá, xoá mù chữ và chống tái mù cho 100% đội ngũ cán bộ cơ sở, con em, HVPN trong độ tuổi; ưu tiên đầu tư xây dựng cơ sở trường học. Sở LĐ - TB&XH ưu tiên đầu tư các chương trình XDGN; hàng năm mở 01- 02 lớp dạy nghề cho người lao động và HVPN; mở lớp dạy nghề thỏ cầm, khôi phục và phát triển nghề dệt thổ cẩm, tìm đầu ra cho sản phẩm. Ngành Y tế hàng năm tổ chức 1 - 2 đợt khám và cấp thuốc chữa bệnh cho nhân dân, đặc biệt là PN và TE mắc bệnh thiếu máu và suy dinh dưỡng; đào tạo 20 – 30 nữ hộ sinh có kiến thức và kỹ năng CSSK cho nhân dân và các bà mẹ mang thai, thực hiện công tác KHHGD. Ban Dân tộc ưu tiên đầu tư xây dựng nhà rộng văn hoá, triển khai cho nhân dân và phụ nữ nắm bắt các chủ trương chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước về vấn đề dân tộc; đầu tư tu sửa xây dựng hệ thống nước sạch cho làng. Ngành VH - TT hướng dẫn tổ chức sinh hoạt văn hóa vào các dịp lễ hội; trang bị bàn ghế cho nhà sinh hoạt cộng đồng, tặng bộ công chiêng, dàn âm thanh cho làng...

Cùng với các chương trình phối hợp, Hội đã nỗ lực vận động các nguồn lực khác như: Công ty Cao su Chư Prông tài trợ quy hoạch mở đường xương cá trong làng; hàng năm ưu tiên hợp đồng lao động nữ vào làm việc; mỗi năm mở từ 01- 02 lớp đào tạo nghề cạo mũ cao su cho lao động nữ; hỗ trợ kỹ thuật trồng chăm sóc cao su tiêu diêm; hỗ trợ các hoạt động văn hoá thể dục thể thao. Đại sứ quán Nhật

tài trợ làm đường bê tông vào làng dài hơn 1km; Dự án Canada nâng cao năng lực, tăng thu nhập cho phụ nữ nông thôn...

Sau 3 năm thí điểm, mô hình “Làng phụ nữ kiểu mẫu” về cơ bản đã hoàn thành và đạt một số kết quả ban đầu. Từ một làng với 100% là hộ nghèo, không có điện sinh hoạt, đường sá đi lại khó khăn, cơ sở vật chất rất nghèo nàn, hệ thống chính trị hoạt động hạn chế; đời sống của nhân dân trong làng được nâng lên rõ rệt, số hộ nghèo giảm 50%; chị em được vay vốn Ngân hàng CSXH, vốn Giải quyết việc làm, tỷ lệ TE suy dinh dưỡng giảm hẳn; đã có nhà sinh hoạt cộng đồng, bộ công chiêng để tổ chức sinh hoạt văn hóa; hệ thống đường xương cá trong làng được quy hoạch lại và được xây dựng; có điện thắp sáng, điện đường do dân làng đóng góp; 100% hộ gia đình được hỗ trợ xây dựng nhà vệ sinh; hệ thống chính trị ở làng được củng cố; tình hình an ninh chính trị, an ninh nông thôn đảm bảo, các hộ giáo dân đều chấp hành tốt chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, không có hộ nào tham gia hoạt động Tin Lành Đê ga và không có người vượt biên trái phép, không có trường hợp nào vi phạm pháp luật; chi hội được xếp loại vững mạnh. Đến nay, trong làng có 02 tổ phụ nữ, 50/58 hộ gia đình có HV tham gia Hội với 59 người, chiếm 84,28 % và thu nộp Hội phí đầy đủ; CLB nâng cao năng lực và phát triển cho phụ nữ được thành lập và duy trì sinh hoạt đúng quy chế với 31 thành viên là phụ nữ dân tộc.

Trên cơ sở kết quả xây dựng “Làng phụ nữ kiểu mẫu” và hiệu quả của mô hình đối với nâng cao chất lượng hoạt động Hội, góp phần đảm bảo an ninh chính trị và phát triển KTXH địa phương; tại Đại hội đại biểu phụ nữ tỉnh Gia Lai lần thứ XII đã triển khai nhân rộng mô hình này trong toàn tỉnh kết hợp với 19 tiêu chí xây dựng nông thôn mới. Theo đó tiêu chí chọn làng để xây dựng “Làng phụ nữ kiểu mẫu” sẽ là làng đã được công nhận là thôn, làng văn hóa và được chọn là đơn vị thực hiện xây dựng nông thôn mới (tập trung 8 tiêu chí mà Hội phụ nữ tham gia thực hiện, cụ thể là **Bốn không**: Không có hộ đói, giảm hộ nghèo, tăng hộ khá gắn với tiêu chí 9 về nhà ở, tiêu chí 10 về thu nhập và tiêu chí 11 về giảm hộ nghèo; không có gia đình mắc các TNXH, mê tín dị đoan và vi phạm Pháp lệnh Dân số gắn với tiêu chí 19 về giữ vững an ninh, trật tự xã hội; không có người trong độ tuổi mù chữ gắn với tiêu chí 14 về giáo dục đào tạo; không có người tham gia tổ chức phản động Fulrô và vượt biên trái phép. **Năm có**: Có nhà sinh hoạt cộng đồng và bộ công chiêng phục vụ sinh hoạt; Có điện, nước phục vụ cho sinh hoạt và sản xuất. Có môi trường xanh, sạch, đẹp gắn với tiêu chí 17 về môi trường; Có 100% người tham gia sinh hoạt vào các tổ chức đoàn thể, đóng Hội phí và xây dựng quỹ Hội gắn với tiêu chí 18 về xây dựng tổ chức chính trị xã hội vững mạnh; có 100% gia đình đạt GĐVH, làng văn hoá gắn với tiêu chí 16 về văn hóa) và cuộc vận động “Xây dựng gia đình 5 không, 3 sạch” để xây dựng “Làng phụ nữ kiểu mẫu”. 11/17 huyện, thị, thành Hội đã đăng ký xây dựng “Làng phụ nữ kiểu mẫu”.

Kính thưa Đại hội!

Qua chỉ đạo triển khai 2 mô hình cho thấy, thành công của mô hình là kết quả của sự chủ động sáng tạo, tham mưu đề xuất; sự sát sao, bám sát phong trào của các cấp Hội và đặc biệt là sự quan tâm, lãnh đạo của các cấp ủy Đảng, chính quyền; sự hỗ trợ và phối hợp chặt chẽ, triển khai đồng bộ của các Sở, ban, ngành và sự hưởng ứng nhiệt tình của cán bộ, hội viên phụ nữ tại địa phương.

Để công tác vận động phụ nữ người dân tộc thiểu số tham gia phát triển tổ chức Hội, đưa phong trào và hoạt động Hội ngày càng phát triển vững mạnh, Hội LHPN tỉnh Gia Lai xin đưa ra một số đề xuất:

- TW Hội nghiên cứu, rút kinh nghiệm nhân rộng ra toàn quốc không chỉ mô hình chi hội phụ nữ người Kinh kết nghĩa với chi hội phụ nữ dân tộc thiểu số, hộ gia đình người Kinh kết nghĩa với hộ gia đình dân tộc thiểu số mà còn xã, huyện, tỉnh thuận lợi kết nghĩa với xã, huyện, tỉnh khó khăn nhằm tăng cường khối đại đoàn kết toàn dân tộc, giúp nhau phát triển kinh tế, xây dựng tổ chức Hội vững mạnh.

- TW Hội nghiên cứu, hoàn thiện, chỉ đạo thống nhất ở vùng Tây nguyên xây dựng mô hình “Làng phụ nữ kiểu mẫu”, kết hợp thực hiện cuộc vận động xây dựng gia đình 5 không, 3 sạch gắn với các tiêu chí xây dựng nông thôn mới.

- Đầu tư các chương trình, dự án như chương trình CSSK sinh sản, nước sạch - VSMT, chương trình vay vốn phát triển kinh tế gia đình, phổ biến pháp luật, đào tạo nghề ... cho đối tượng là phụ nữ người dân tộc thiểu số.

- Tổ chức mở các lớp trang bị kiến thức, kỹ năng làm công tác vận động quần chúng dân tộc thiểu số cho đội ngũ cán bộ Hội phụ nữ các cấp, hỗ trợ tài liệu sinh hoạt hội viên cho các vùng dân tộc.

Cuối cùng, một lần nữa xin kính chúc Đoàn chủ tịch và quý vị đại biểu dự Đại hội sức khỏe, hạnh phúc, chúc Đại hội thành công tốt đẹp.

Xin chân thành cảm ơn!